

Số: 104/2022/QĐST-HNGĐ

Tuy An, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 213/2022/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị N – sinh năm 1976.

Trú tại: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn*: Anh Đỗ Như V – sinh năm 1979

ĐKTT: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên;

Chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Đỗ Như V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Đỗ Như V thống nhất có 02 con chung là Đỗ Thị Hồng B – sinh ngày 30/4/2010 và Đỗ Thị Yến N – sinh ngày 12/10/2014, hiện cháu B và cháu N do chị N đang trực tiếp nuôi dưỡng. Chị N được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu B và cháu N. Anh V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng;

cụ thể cấp dưỡng nuôi cháu B mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) và cấp dưỡng nuôi cháu N mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/01/2023 cho đến khi có một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình và 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0005702 ngày 02/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tuy An;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Ấn văn;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Diễm Huyền